

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018. Giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Ngô Minh S** - Sinh năm 1984.
Nghề nghiệp: Tự do.

- Bị đơn: **Chị Trần Thanh V** – Sinh năm 1986.
Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Cùng có HKTT và nơi ở: phường T – quận H - Thành phố H (Nay là: phường T – quận H - Thành phố H).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Ngô Minh S và chị Trần Thanh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về tình cảm:** Anh Ngô Minh S và chị Trần Thanh V cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, hai bên cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Anh Ngô Minh S và chị Trần Thanh V cùng xác nhận có 01 con chung là Ngô Nhật M – sinh ngày 10/10/2012.

Anh chị thỏa thuận giao 01 con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 02/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

+ **Về tài sản và nhà ở chung:** Anh Ngô Minh S và chị Trần Thanh V tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về vay nợ:** Anh Ngô Minh S và chị Trần Thanh V cùng xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về án phí:** Anh S tự nguyện chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 3498 ngày 10/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H – Thành phố H. Anh S được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND P.T, Q.H, H;
(Giấy CNKH số 103 Q số 01/2012
ngày 17/7/2012).
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền